

Số: /KH-DTNT

Buôn Hồ, ngày tháng 04 năm 2026

## KẾ HOẠCH Triển khai thực hiện Học bạ số năm học 2025-2026

Căn cứ quyết định số 3016/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định về chuẩn hoá định dạng dữ liệu học bạ số;

Căn cứ Công văn số 7802/BGDĐT-GDPT ngày 27/11/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Học bạ số đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 911//SGDĐT-QLCLCNTT ngày 07 tháng 04 năm 2026 của Sở giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc Hướng dẫn thực hiện Học bạ số đối với Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 149/UBND-VHXX ngày 20 tháng 05 năm 2026 của UBND phường Buôn Hồ về việc Hướng dẫn thực hiện Học bạ số đối với Giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Trường PTDTNT THCS Buôn Hồ xây dựng kế hoạch triển khai Học bạ số năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên quan đến hồ sơ học tập của học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh).

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tạo sự minh bạch, chính xác, công bằng, giảm bớt áp lực hồ sơ, sổ sách hành chính đối với giáo viên, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho học sinh thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến Học bạ.

- Triển khai chính thức Học bạ số đối với cơ sở giáo dục từ năm học 2025-2026.

#### 2. Yêu cầu

- Dữ liệu Học bạ số phải thực hiện định dạng chuẩn theo quy định của Bộ GDĐT, bảo đảm khả năng kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu Học bạ số do Bộ GDĐT quản lý theo quy định tại Quyết định số 3016/QĐ-BGDĐT; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu Học bạ số với ứng dụng VNeID.

- Học bạ số bảo đảm lưu trữ đầy đủ, chính xác, xác thực, toàn vẹn và bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu; được ký số, xác thực điện tử các điều kiện để Học bạ số có giá trị pháp lý tương đương Học bạ giấy, đồng thời không phát sinh chi phí đối với học sinh và gia đình học sinh khi triển khai Học bạ số.

- Việc sử dụng chữ ký số được thực hiện theo đúng quy định về chuẩn hóa định dạng dữ liệu Học bạ số ban hành kèm theo Quyết định số 3016/QĐ-BGDĐT.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Đối tượng và phạm vi thực hiện**

- Đối tượng: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường  
- Phạm vi: Triển khai Học bạ số đối với học sinh khối 6 đến 9 của trường PTDTNT THCS Buôn Hồ.

**2. Thời gian thực hiện:** Từ năm học 2025-2026.

### **3. Điều kiện triển khai**

- Có máy tính kết nối mạng internet; cập nhật đầy đủ dữ liệu về giáo viên, học sinh, kết quả học tập, kết quả rèn luyện trên phần mềm quản trị nhà trường;

- Có chữ ký số để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên xác thực số đối với Học bạ số;

- Sử dụng modul Học bạ số (theo quy định về chuẩn hóa định dạng dữ liệu Học bạ số ban hành kèm theo Quyết định số 3016/QĐ-BGDĐT) trên phần mềm quản trị nhà trường.

### **4. Nội dung triển khai**

#### **4.1. Học bạ số**

- Học bạ số là Học bạ của học sinh được tạo lập, lưu trữ, quản lý và sử dụng trên môi trường số; bao gồm thông tin về học sinh, quá trình học tập, rèn luyện theo các quy định hiện hành.

- Học bạ số có giá trị pháp lý tương đương Học bạ giấy khi được ký số hoặc xác thực điện tử bởi người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật có liên quan.

#### **4.2. Tạo lập Học bạ số**

- Nhà trường thực hiện tạo lập Học bạ số theo quy định của Bộ GDĐT; định dạng dữ liệu Học bạ số đúng quy định, bảo đảm thống nhất và đồng bộ với cơ sở dữ liệu Học bạ số do Bộ GDĐT quản lý.

- Thông tin trong Học bạ số phải được tạo lập chính xác, kịp thời, phản ánh đúng kết quả học tập, kết quả rèn luyện và các thông tin cá nhân của học sinh.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện ký số, xác nhận dữ liệu và chịu trách nhiệm về thông tin có trong Học bạ số theo quy định của pháp luật.

#### **4.3. Quản lý Học bạ số**

- Nhà trường ban hành quy chế quản lý, khai thác, sử dụng Học bạ số; trong đó quy định rõ trách nhiệm cá nhân, tổ chức, bộ phận cấu thành trong đơn vị.

- Dữ liệu Học bạ số được bảo mật, lưu trữ theo quy định của Bộ GDĐT; đồng bộ với cơ sở dữ liệu Học bạ số do Bộ GDĐT quản lý sau khi kết thúc năm học.

#### **4.4. Sử dụng Học bạ số**

- Học bạ số được sử dụng thay thế cho Học bạ giấy trong các hoạt động quản lý, đánh giá, xét lên lớp, xét tốt nghiệp, tuyển sinh và trong công việc giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến Học bạ.

- Dữ liệu Học bạ số được kết nối, chia sẻ với hệ thống cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT, phục vụ công tác quản lý giáo dục tại các cơ quan quản lý giáo dục và hỗ trợ việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá tại các cơ sở giáo dục.

- Học sinh có thể tra cứu, khai thác thông tin trực tuyến qua các ứng dụng VNeID hoặc hệ thống quản lý Học bạ số của Bộ GDĐT để thực hiện các thủ tục hành chính liên quan khi cần thiết.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Lãnh đạo nhà trường**

- Đẩy mạnh tuyên truyền tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số.

- Tổ chức Hội nghị, tập huấn cho 100% CBQL, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn trong nhà trường triển khai thực hiện hiệu quả Học bạ số.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của từng cá nhân trong việc chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai Học bạ số tại đơn vị.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung, tính pháp lý của Học bạ số do đơn vị phát hành; thực hiện tạo lập, ký số, quản lý, sử dụng, thực hiện đồng bộ dữ liệu Học bạ số của đơn vị về cơ sở dữ liệu Học bạ số của Bộ GDĐT theo quy định (chậm nhất ngày 20/8 hàng năm).

- Bảo đảm hạ tầng, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai; ban hành quy chế tạo lập, quản lý, sử dụng Học bạ số tại đơn vị.

- Trang bị chứng thư chữ ký số cho cán bộ quản lý, giáo viên theo Nghị định số 68/2024/NĐ-CP.

- Lưu trữ Học bạ số theo đúng quy định của Bộ GDĐT.

#### **2. Ban quản trị học bạ số (Có quyết định kèm theo)**

- Hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ khai thác, tạo lập, sử dụng Học bạ số cho 100% giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tại nhà trường.

- Chủ động đề xuất kiến nghị với CBQL về các giải pháp triển khai Học bạ số đạt hiệu quả.

- Cùng với lãnh đạo nhà trường điều hành hoạt động học bạ số.

- Quản lý các tài khoản sử dụng Học bạ số, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo mật tài khoản.

- Đôn đốc việc cập nhật thông tin học sinh.

- Sao in dữ liệu;

- In ấn Học bạ.

### 3. Tổ trưởng chuyên môn

- Phổ biến Quy chế học bạ số đến toàn thể giáo viên trong Tổ chuyên môn.
- Phối hợp đơn đốc tiến độ nhập điểm của giáo viên;
- Báo cáo CBQL về tình hình, kết quả triển khai, thực hiện Học bạ số tại trường theo quy định.

### 4. Giáo viên chủ nhiệm, GV bộ môn

- Tham gia các lớp tập huấn, nắm vững quy trình thực hiện Học bạ số, thủ tục quản lý, sử dụng Học bạ của học sinh THCS đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Trực tiếp sử dụng phần mềm Học bạ số.
- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tầm quan trọng của việc thực hiện Học bạ số tới cha mẹ học sinh, học sinh về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số.
- Nhập dữ liệu Học bạ số của học sinh đảm bảo chính xác, đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu chức năng, kỹ thuật theo quy định của Bộ GD&ĐT và nội dung đã được tập huấn.
- Bảo mật chữ kí của cá nhân.

## IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

STT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Người thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng kế hoạch triển khai học bạ số, ban hành quy chế học bạ số, Thành lập Ban ban quản trị học bạ số; Ban hành các văn bản về Học bạ số tới CBGV nhà trường.	Tháng 4/2026	CBQL	
2	Tham gia tập huấn và tập huấn nội bộ cho CB, GV, NV nhà trường	Tháng 5/2026	CBQL, TCM, GVCNTT	
3	Rà soát dữ liệu trên CSDL ngành để cập nhật dữ liệu Học bạ số.	Tháng 5/2026	CBQL, GV	
4	Kiểm tra, hỗ trợ GV các lớp thực hiện triển khai, đánh giá, chốt số liệu trên Học bạ số.	Tháng 5,6/2026	Ban quản trị học bạ số, GV	
5	Nộp dữ liệu Học bạ số lên Bộ	Tháng 6/2026	CBQL, Phụ trách CNTT	
6	Báo cáo kết quả, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện triển khai Học bạ số năm học 2025-2026.	Tháng 6,7/2026	CBQL, GV	

7	Hoàn thiện đánh giá học sinh chưa HTCT lớp học (nếu có), ký và nộp hồ sơ học bạ số về Bộ GD	Trước 20/8/2026	CBQL, GV	
---	---	-----------------	----------	--

## V. KINH PHÍ TỔ CHỨC

Kinh phí tổ chức các hoạt động triển khai Học bạ số cấp THCS trong nhà trường được sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp năm 2026 và nguồn kinh phí hợp pháp khác. Nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Học bạ số của trường PTDTNT THCS Buôn Hồ năm học 2025-2026. Đề nghị cán bộ, giáo viên, các tổ chuyên môn nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Hiệu trưởng để kịp thời hỗ trợ, giải quyết./.

### *Nơi nhận:*

- UBND Phường Buôn Hồ;
- BGH, Các tổ CM;
- Website trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Hồ Hữu Đê**